TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THỦY** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 34/2020/QĐST-DS	*Bình Thủy, ngày 09 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 185/2020/TLST-DS ngày 13 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hồng Th, sinh năm 1956.

Nơi cư trú: Số 123/12 Trần Hưng Đạo, phường AP, quận NK, thành phố CT.

Bà Thắm ủy quyền cho Nguyễn Hồng V, sinh năm 1959. Theo văn bản ủy quyền ngày 887, quyển số 01/SCT/CK, ĐC ngày 29/10/2019 tại Văn phòng Công chứng Cửu Long thành phố Cần Thơ.

* Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh M, sinh năm 1951

Nơi cư trú: 28/22, Huỳnh Phan Hộ, tổ 5, khu vực 4, phường TrA, quận BT, thành phố CT.

2. Sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Thanh M có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị Hồng Th số tiền 38.000.000đồng (Ba mươi tám triệu đồng) là dứt nợ.

Thời gian và phương thức thanh toán: Do các bên tự thỏa thuận, nếu không thỏa thuận được thì có quyền yêu cầu Cơ quan chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ giải quyết theo thẩm quyền.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Thanh M được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm (có xem xét theo đơn xin miễn, giảm án phí đề ngày 01/9/2020).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.BT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Hài